|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: ………… | Ngày dạy: …………… | Lớp: …….. Tiết: ……. |

***Tiết 26:***

§**9. TAM GIÁC**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1.Kiến thức:**

HS hiểu định nghĩa tam giác. Hiểu đỉnh, cạnh, góc của tam giác là gì.

**2. Kỹ năng:** - Biết vẽ tam giác, biết gọi tên và kí hiệu tam giác

- Nhận biết được điểm nằm bên trong và điểm nằm bên ngoài tam giác.

**3. Thái độ:** Trung thực, cẩn thận, nghiêm túc và hứng thú học tập

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** vẽ hình, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ

***- Phẩm chất:*** tự tin, tự chủ

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Bảng phụ , thước thẳng, compa, phấn màu

2. Học sinh: Đọc trước bài mới, thước thẳng, compa

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động khởi động (7’)**  ***Mục tiêu:*** HS được tái hiện lại cách vẽ một đường tròn, vẽ đoạn thẳng cho biết độ dài để vận dụng được vào bài vẽ tam giác  ***Phương pháp:*** thực hành | | |
| Giao nhiệm vụ cho HS   * Gọi HS lên bảng vẽ * Nhận xét và cho điểm HS | * Thực hiện nhiệm vụ * Một HS lên bảng vẽ, HS dưới lớp vẽ vào vở * Nhận xét bài bạn | Vẽ đường tròn (O;3cm) có đường kính AB, dây cung MN = 4cm. Khi nào điểm C nằm trong, nằm trên, nằm ngoài đường tròn (O;3cm)? |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức. (20’)**  Nếu hoạt động hình thành kiến thức có nhiều nội dung có thể tách nhỏ  **Hoạt động 1**: ***Tam giác ABC là gì?***(10')**.**  Mục tiêu: HS hiểu được các yếu tố của tam giác: cạnh, đỉnh, góc, điểm năm trong, điểm nằm ngoài tam giác.  Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp | | |
| G: vẽ hình, giới thiệu tam giác ABC.  ? Vậy tam giác ABC là gì?  G: đưa hình vẽ  B  C  A  ? Hình này có phải là tam giác ABC không?  G: Vẽ tam giác ABC và hướng dẫn hs vẽ.  G: Nêu kí hiệu ∆ABC  G: Yêu cầu hs đọc tên đỉnh, tên cạnh của ∆ABC, đọc tên 3 góc của tam giác.  G: yêu cầu hs trả lời bài 43\_sgk/94  G: Cho hs hoạt động nhóm bài 44\_sgk/95.  G: Kiểm tra bài làm của một vài nhóm  G: Lấy 1 điểm M (nằm trong cả 3 góc của tam giác) và giới thiệu đó là điểm nằm bên trong của tam giác(còn gọi là điểm trong của tam giác)  G: Lấy điểm N(không nằm bên trong tam giác) giới thiệu đó là điểm nằm ngoài tam giác | H: Quan sát rồi trả lời  H: Không, vì ba điểm A, B, C thẳng hàng.  H: vẽ vào vở theo hướng dẫn của gv.  H: Nêu cách đọc khác của ∆ABC  H: Đọc  H: trả lời tại chỗ  H: Hđ nhóm điền vào bảng đã chuẩn bị sẵn  H: Lên bảng lấy điểm D nằm trong, điểm E nằm trên, điểm F nằm ngoài tam giác. | ***1. Tam giác ABC là gì?***    Kí hiệu: ∆ABC  - Tên khác của ∆ABC là:  ∆BCA; ∆CAB; ∆ACB; ∆CBA; ∆BAC  - Đỉnh: A ; B; C  - Cạnh: AB; BC; AC hoặc : BA; CB; CA  - Góc của tam giác: Góc BAC; góc ABC; góc BCA  Hoặc góc A; góc B; góc C  ***Bài 43\_sgk/94***  Điền vào chỗ trống  ***Bài 44\_sgk/94***    - Điểm M nằm trong tam giác(điểm trong)  - Điểm N nằm ngoài tam giác (điểm ngoài) |
| **Hoạt động 2: *Vẽ tam giác***(10')***.***  Mục tiêu: HS nắm được các bước vẽ một tam giác khi biết độ dài 3 cạnh,  Phương pháp: vấn đáp, thực hành | | |
| G: gọi hs đọc ví dụ: Vẽ tam giác ABC biết AB = 3 cm; BC = 4 cm; AC = 2 cm  ? Để vẽ ∆ABC ta làm như thế nào?  G: Vẽ một tia Ox và đặt đoạn thẳng trên tia  G: Vừa vẽ vừa hướng dẫn hs | H: Quan sát hình vẽ và trả lời câu hỏi  H: Vẽ vào vở theo các bước gv hướng dẫn. | ***2. Vẽ tam giác***  **\*Ví dụ:**    - Vẽ BC = 4 cm  - Vẽ (B; 3 cm)  - Vẽ (C; 2 cm)  - Lấy 1 giao điểm của 2 cung tròn là A.  - Vẽ AB; AC ta được ∆ABC |
| **C. Hoạt động luyện tập ( 10’)**  Mục tiêu: Hs vẽ được tam giác khi biết độ dài 3 cạnh, đo các góc trong tam giác  Phương pháp: Luyện tập thực hành, HĐ nhóm. | | |
| Giao nhiệm vụ cho HS   * Vẽ hình và đo góc * Quan sát và hướng dẫn hS * Nhận xét kết quả của hs | Thực hiện nhiệm vụ  -Cá nhân vẽ tam giác theo yêu cầu  - cặp đôi tiến hành đo góc  - báo cáo kết quả đo được | BT:  Vẽ tam giác ABC, biết AB= 5cm, BC = 7 cm  AC = 4 cm. Đo và cho biết số đo các góc của tam giác ABC vừa vẽ? |
|  | | |
| G: cho học sinh làm bài 45  Hình 55 | H: Lần lượt trả lời các câu hỏi a, b, c, d | ***Bài 45\_sgk/95***  a. AI là cạnh chung của ABI; ACI  b. AC là cạnh chung của ABC; ACI  c. AB là cạnh chung của ABI; ABC  d.ABI và ACI có 2 góc kề bù nhau. |
| **D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (5’)**  ***Mục tiêu:*** Hs nắm được yêu cầu giao về nhà  ***Phương pháp***: Thuyết trình | | |
| Giao nhiệm vụ cho HS:   1. Có thể không đo độ dài 3 cạnh mà vẫn biết được chu vi của tam giác ABC không? 2. Bằng compa chứng tỏ rằng   AB + BC > AC  Và AC + AB > BC  VN: - Học bài theo sgk, bài tập 46; 47/ 95 sgk  - Ôn tập chương II và làm đề cương theo câu hỏi sgk/96. | Nhận nhiệm vụ  Ghi lại yêu cầu về nhà |  |

**RÚT KINH NGHIỆM**